

Số: 318 /KH-UBND

Thị trấn Tân, ngày 18 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 515/QĐ-TTg ngày 30/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao năng lực hoạt động của lực lượng bảo vệ an ninh mạng quốc gia" trên địa bàn xã Thiện Tân

Thực hiện Kế hoạch số 345/KH-UBND ngày 06/9/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc triển khai thực hiện Quyết định số 515/QĐ-TTg ngày 30/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao năng lực hoạt động của lực lượng bảo vệ an ninh mạng quốc gia" trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Ủy ban nhân dân (UBND) xã Thiện Tân xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời và hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 515/QĐ-TTg ngày 30/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ; nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý nhà nước về bảo vệ an ninh mạng; xây dựng lực lượng bảo vệ an ninh mạng trên địa bàn đáp ứng yêu cầu bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới.

- Nâng cao năng lực phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hoạt động xâm phạm an ninh mạng; chủ động ứng phó, khắc phục sự cố an ninh mạng, bảo đảm hoạt động an toàn, liên tục đối với các hệ thống thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của các cơ quan nhà nước trên địa bàn; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ với cơ quan chuyên môn thực hiện quản lý nhà nước về an toàn thông tin mạng của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Triển khai đồng bộ, thống nhất, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa bàn xã; Các nhiệm vụ phải gắn với chương trình chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ và các chương trình, đề án đang triển khai trên địa bàn, tránh chồng chéo, hình thức.

- Ưu tiên bố trí nguồn lực cho các hệ thống thông tin quan trọng; huy động hiệu quả các nguồn lực hợp pháp phục vụ triển khai thực hiện Kế hoạch.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao năng lực của lực lượng bảo vệ an ninh mạng trên địa bàn theo hướng chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; tăng cường khả năng phòng ngừa, phát

hiện, xử lý, ứng phó với các nguy cơ, sự cố an ninh mạng; bảo đảm an toàn, an ninh mạng đối với các hệ thống thông tin của cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và các hệ thống thông tin quan trọng trên địa bàn.

2. Mục tiêu cụ thể

a) 100% cơ quan, đơn vị quản lý hệ thống thông tin thực hiện đầy đủ trách nhiệm bảo đảm an ninh mạng theo quy định của pháp luật.

b) 100% hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn có hồ sơ quản lý; được xác định cấp độ, xây dựng, phê duyệt và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ theo quy định.

c) Phối hợp tổ chức hoặc cử cán bộ tham gia cuộc diễn tập ứng cứu sự cố an ninh mạng cấp tỉnh khi có yêu cầu.

d) 100% cán bộ trực tiếp hoặc kiêm nhiệm công tác quản trị, vận hành hệ thống thông tin được bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về an ninh mạng.

đ) Tăng cường năng lực giám sát, cảnh báo sớm, chia sẻ thông tin về nguy cơ mất an ninh mạng và phối hợp thực hiện các nhiệm vụ khác khi có yêu cầu của cấp trên.

III. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Đề án

a) Nội dung thực hiện

Tổ chức quán triệt, phổ biến đầy đủ nội dung Quyết định số 515/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công an, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác bảo vệ an ninh mạng đến các cơ quan, đơn vị, phòng, ban; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị đối với công tác bảo vệ an ninh mạng.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin mạng bằng nhiều hình thức phù hợp; tăng cường tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, hệ thống truyền thanh cơ sở, các nền tảng số và mạng xã hội chính thống nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng ngừa các nguy cơ mất an ninh mạng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, doanh nghiệp và Nhân dân.

b) Phân công thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Công an xã.
- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa – Xã hội và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.
- Sản phẩm: Tài liệu tuyên truyền; tin, bài, phóng sự; báo cáo kết quả thực hiện hằng năm.

2. Kiện toàn tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động của lực lượng bảo vệ an ninh mạng

a) Nội dung thực hiện

Rà soát, kiện toàn đầu mối thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh mạng tại các cơ quan, đơn vị, phòng, ban; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu, bộ phận chuyên môn và cán bộ trực tiếp hoặc kiêm nhiệm công tác quản trị, vận hành hệ thống thông tin trong việc tổ chức triển khai các biện pháp bảo vệ an ninh mạng theo quy định.

Tiếp tục rà soát, bổ sung Quy chế hoạt động, Quy chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong công tác bảo vệ an ninh mạng, bảo đảm phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp và yêu cầu quản lý nhà nước hiện nay.

Thường xuyên rà soát, đánh giá năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác quản trị, vận hành hệ thống thông tin, an toàn thông tin và an ninh mạng để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng phù hợp.

b) Phân công thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Công an xã.
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND&UBND xã và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành việc rà soát, kiện toàn trong năm 2026; duy trì, cập nhật hằng năm.
- Sản phẩm: Quyết định kiện toàn; quy chế phối hợp; danh sách đầu mối bảo vệ an ninh mạng; báo cáo kết quả rà soát, kiện toàn.

3. Rà soát, quản lý và nâng cao mức độ an toàn đối với các hệ thống thông tin trên địa bàn

a) Nội dung thực hiện

Phối hợp rà soát toàn bộ hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý của các cơ quan nhà nước trên địa bàn; phối hợp cập nhật danh mục hệ thống thông tin; phối hợp tổ chức xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin, xây dựng, phê duyệt và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ theo quy định.

Tăng cường kiểm tra việc quản lý, vận hành các hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành, cơ sở dữ liệu lớn, dữ liệu chuyên ngành, nền tảng số dùng chung của xã; ưu tiên bảo đảm an ninh mạng đối với các hệ thống thông tin quan trọng, các hệ thống phục vụ hoạt động của chính quyền như: Văn hóa - Du lịch; Tài nguyên - đất đai - môi trường; y tế, giáo dục, dân tộc, tôn giáo...

Định kỳ quý, 6 tháng, một năm đánh giá nguy cơ, rà soát lỗ hổng bảo mật, kiểm tra việc thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh mạng, kịp thời phát hiện, khắc phục các tồn tại, hạn chế, không để phát sinh nguy cơ mất an ninh mạng gây ảnh hưởng đến hoạt động của cơ quan, đơn vị.

b) Phân công thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Công an xã.
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND&UBND xã và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên; hoàn thành rà soát tổng thể trong năm 2026.
- Sản phẩm: Phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; báo cáo rà soát, đánh giá hằng năm.

4. Nâng cao năng lực giám sát, phát hiện, ứng phó và khắc phục sự cố an ninh mạng

a) Nội dung thực hiện

Nâng cao hiệu quả công tác giám sát, theo dõi, thu thập, phân tích, đánh giá thông tin về an ninh mạng; chủ động phát hiện sớm các nguy cơ, lỗ hổng bảo mật, mã độc, hoạt động tấn công mạng và các hành vi xâm phạm an ninh mạng nhằm kịp thời cảnh báo, xử lý, không để xảy ra các sự cố nghiêm trọng ảnh hưởng đến hoạt động của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn.

Tăng cường kết nối, chia sẻ, tiếp nhận và trao đổi thông tin về nguy cơ mất an ninh mạng, mã độc, chiến dịch tấn công mạng với Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ, Trung tâm ứng cứu khẩn cấp sự cố không gian mạng Việt Nam (VNCert/CC) và các cơ quan có liên quan.

Phối hợp rà soát, bổ sung, hoàn thiện quy trình ứng cứu, xử lý và khắc phục sự cố an ninh mạng; tổ chức phối hợp xử lý kịp thời các vụ việc phát sinh, hạn chế thấp nhất thiệt hại, nhanh chóng khôi phục hoạt động của hệ thống thông tin.

b) Phân công thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Công an xã.
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND&UBND xã và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.
- Sản phẩm: Quy chế phối hợp; quy trình ứng cứu sự cố; báo cáo cảnh báo, giám sát; báo cáo xử lý sự cố; báo cáo đánh giá tình hình an ninh mạng định kỳ.

5. Đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực bảo vệ an ninh mạng

a) Nội dung thực hiện

Hàng năm, phối hợp tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu, kiểm tra, đánh giá năng lực về bảo vệ an ninh mạng, bảo đảm an toàn hệ thống thông tin, bảo vệ dữ liệu, ứng cứu sự cố, điều tra số, kỹ năng phát hiện và xử lý các nguy cơ

trên không gian mạng cho đội ngũ lãnh đạo, cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật và cán bộ trực tiếp quản trị hệ thống thông tin.

Các cơ quan, đơn vị, phòng, ban tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu, các khóa đào tạo, sát hạch, cấp chứng chỉ chuyên môn về an ninh mạng theo tiêu chuẩn trong nước và quốc tế; từng bước nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Đưa nội dung bảo vệ an ninh mạng, an toàn thông tin vào các chương trình tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức hằng năm đối với cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan nhà nước.

b) Phân công thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Công an xã.
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND&UBND xã và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.
- Sản phẩm: Báo cáo kết quả đào tạo hằng năm.

6. Tổ chức diễn tập, kiểm tra, đánh giá năng lực bảo vệ an ninh mạng

a) Nội dung thực hiện

Khi có yêu cầu phối hợp tổ chức diễn tập ứng cứu sự cố an ninh mạng gắn với các tình huống thực tế; tham gia các cuộc diễn tập theo chuyên đề nhằm nâng cao khả năng phối hợp xử lý sự cố giữa các cơ quan, đơn vị.

Định kỳ tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các quy định về bảo vệ an ninh mạng, an toàn hệ thống thông tin, công tác quản lý tài khoản, quản lý thiết bị, sao lưu dữ liệu, ứng cứu sự cố và thực hiện phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ tại các cơ quan, đơn vị; kịp thời hướng dẫn, chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế.

b) Phân công thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Công an xã.
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND&UBND xã và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên; tổ chức ít nhất 01 cuộc diễn tập cấp xã mỗi năm.
- Sản phẩm: Kế hoạch diễn tập; kịch bản diễn tập; biên bản kiểm tra; báo cáo đánh giá kết quả diễn tập; báo cáo kiến nghị khắc phục tồn tại sau diễn tập, kiểm tra đánh giá kết quả.

7. Đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị phục vụ công tác bảo vệ an ninh mạng

a) Nội dung thực hiện

Phối hợp rà soát, đánh giá hiệu quả nguồn vốn đầu tư, trang bị và hiệu quả quản lý, sử dụng phương tiện, hạ tầng kỹ thuật phục vụ công tác bảo vệ an ninh mạng của các cơ quan nhà nước trên địa bàn; xây dựng lộ trình đầu tư, nâng cấp phù hợp với nhu cầu thực tế và khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

Ưu tiên đầu tư các giải pháp giám sát, phát hiện, cảnh báo sớm, quản lý tập trung, phân tích nhật ký hệ thống, quản lý lỗ hổng bảo mật, bảo vệ thiết bị đầu cuối, sao lưu và phục hồi dữ liệu đối với các hệ thống thông tin quan trọng của tỉnh; từng bước nâng cao năng lực bảo đảm an ninh mạng theo hướng đồng bộ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

Khuyến khích áp dụng các nền tảng số, giải pháp công nghệ do doanh nghiệp Việt Nam nghiên cứu, phát triển, đáp ứng yêu cầu bảo đảm an ninh, an toàn thông tin; bảo đảm việc đầu tư, mua sắm, khai thác, sử dụng trang thiết bị đúng quy định của pháp luật, tránh đầu tư dàn trải, trùng lặp.

b) Phân công thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Công an xã
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND&UBND xã và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm và khi phát sinh nhu cầu.
- Sản phẩm: Kế hoạch đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật; danh mục trang thiết bị, phần mềm ưu tiên đầu tư; báo cáo kết quả thực hiện.

8. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong lĩnh vực an ninh mạng

a) Nội dung thực hiện

Phối hợp trong kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về an ninh mạng, bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn hệ thống thông tin và các quy định có liên quan đối với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý.

Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục các sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý, vận hành hệ thống thông tin; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật, nhất là các hành vi làm lộ, mất bí mật nhà nước, để xảy ra mất an toàn dữ liệu hoặc không thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo vệ an ninh mạng.

Tăng cường kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện các quy định về bảo vệ an ninh mạng; đưa kết quả thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh mạng vào nội dung đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm của cơ quan, đơn vị theo quy định.

b) Phân công thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Công an xã.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND&UBND xã và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch hằng năm và kiểm tra đột xuất khi cần thiết.

- Sản phẩm: Kế hoạch kiểm tra; kết luận kiểm tra; báo cáo tổng hợp kết quả; kiến nghị xử lý và khắc phục các tồn tại, hạn chế.

9. Phát huy vai trò của doanh nghiệp, tổ chức và đẩy mạnh hợp tác trong công tác bảo vệ an ninh mạng

a) Nội dung thực hiện

Phối hợp chia sẻ thông tin, cảnh báo nguy cơ mất an ninh mạng, hỗ trợ ứng cứu, xử lý sự cố theo quy định của pháp luật. Huy động nguồn lực xã hội hóa để phục vụ công tác đào tạo, tuyên truyền, diễn tập và nâng cao năng lực bảo vệ an ninh mạng.

Chủ động phối hợp với các đơn vị chức năng trong công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với các hoạt động xâm phạm an ninh mạng trên địa bàn

b) Phân công thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Công an xã.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND&UBND xã và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Sản phẩm: Chương trình phối hợp; báo cáo kết quả phối hợp; các mô hình, giải pháp bảo vệ an ninh mạng được triển khai trên địa bàn.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, phòng, ban chủ động xây dựng dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp vào dự toán ngân sách hằng năm của cơ quan, đơn vị theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND xã bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo khả năng cân đối ngân sách địa phương; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật.

4. Khuyến khích huy động các nguồn lực hợp pháp từ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân để đầu tư, hỗ trợ nâng cao năng lực bảo vệ an ninh mạng, đào tạo

nguồn nhân lực, nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ, tuyên truyền, phổ biến kiến thức về an ninh mạng theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an xã

- Là cơ quan thường trực, chịu trách nhiệm tham mưu UBND xã chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện tại các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Phối hợp triển khai các nhiệm vụ quản lý nhà nước về an toàn thông tin mạng. Phối hợp hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ. Xây dựng, hoàn thiện các quy chế phối hợp, phương án bảo vệ an ninh mạng, phương án ứng phó, xử lý sự cố an ninh mạng; Phối hợp tổ chức diễn tập, đào tạo, bồi dưỡng, kiểm tra, đánh giá năng lực bảo vệ an ninh mạng theo kế hoạch.

- Định kỳ hằng năm hoặc đột xuất tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch, tham mưu UBND xã báo cáo UBND tỉnh, Công an tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

2. Văn phòng UBND & HĐND xã

- Phối hợp với Công an xã theo dõi, đôn đốc việc triển khai Kế hoạch; tham mưu UBND xã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ được giao; trực tiếp tổ chức bảo đảm an ninh, an toàn đối với các hệ thống thông tin do Văn phòng UBND & HĐND xã được giao quản lý, vận hành, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND xã.

- Phối hợp với Công an xã trong công tác quản lý nhà nước về an toàn thông tin mạng. Tham mưu đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, nền tảng số, hệ thống giám sát, cảnh báo phục vụ phát triển chính quyền số và chuyển đổi số của xã.

- Phối hợp với Công an xã và các cơ quan liên quan tham mưu kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh mạng.

4. Phòng Kinh tế xã

Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; hướng dẫn việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích.

5. Các cơ quan, đơn vị, phòng, ban, ngành thuộc xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức thực hiện Kế hoạch; bố trí đầu mối thực hiện công tác bảo vệ an ninh mạng, an toàn thông tin mạng; chịu trách nhiệm với tư cách cơ quan chủ quản đối với hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý. Phối hợp thực hiện rà soát, xác định cấp độ, xây dựng, phê duyệt và

triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo quy định; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo.

Phối hợp chặt chẽ với Công an xã và các cơ quan liên quan trong công tác kiểm tra, đánh giá, xử lý sự cố, điều tra, xác minh các vụ việc có dấu hiệu xâm phạm an ninh mạng.

6. Chế độ thông tin, báo cáo

Các cơ quan, đơn vị có liên quan báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch định kỳ trước ngày 20 tháng 11 hằng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu. Nội dung thuộc lĩnh vực an ninh mạng gửi Công an xã để tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo Công an tỉnh theo quy định. Lập danh sách cán bộ thực hiện công tác bảo vệ an ninh mạng, an toàn thông tin mạng gửi về Công an xã trước ngày 30/9/2026 để tổng hợp.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh vấn đề vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Công an xã để tổng hợp, báo cáo UBND xã xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Công an tỉnh (b/c);
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- UB MTTQ Việt Nam và các đoàn thể xã;
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND xã;
- Lưu: VT, CAX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Tô Văn Quyền